

**BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
ĐỀ ÁN 06 TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BCĐ06

Bình Định, ngày tháng năm 2022

V/v tham mưu báo cáo kết quả triển khai
Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ
năm 2022 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan
(Có danh sách kèm theo)

Thực hiện Công văn số 8499/CV-TCTTKĐA ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Bộ Công an về việc xây dựng báo cáo tổng kết năm 2022 về kết quả triển khai Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án 06); Trưởng ban Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 của tỉnh – Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao tiến hành rà soát, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh) trong năm 2022 theo Mẫu đề cương báo cáo đính kèm Công văn này; gửi báo cáo về Công an tỉnh (thông qua Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) **trước ngày 17 tháng 12 năm 2022**.

2. Giao Công an tỉnh tổng hợp và xây dựng dự thảo báo cáo chung của tỉnh để trình Trưởng ban Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 của tỉnh – Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 19 tháng 12 năm 2022** để xem xét, báo cáo Bộ Công an theo quy định.

Giám đốc Công an tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ thực hiện Đề án 06 của tỉnh;
- Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện;
- Tổ giúp việc BCĐ Đề án 06;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT TH-CB, TT PVHCC;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KSTT.

TRƯỞNG BAN

**CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
Phạm Anh Tuấn**

DANH SÁCH

**Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện
báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trong năm 2022**

1. Công an tỉnh;
2. Văn phòng UBND tỉnh;
3. Bảo hiểm xã hội tỉnh;
4. Cục Thuế tỉnh;
5. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh;
6. Điện lực Bình Định;
7. Sở Công Thương;
8. Sở Giáo dục và Đào tạo;
9. Sở Giao thông vận tải;
10. Sở Kế hoạch và Đầu tư;
11. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
12. Sở Tài chính;
13. Sở Tài nguyên và Môi trường;
14. Sở Thông tin và Truyền thông;
15. Sở Tư pháp;
16. Sở Y tế;
17. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố./.

**ĐỀ CƯƠNG XÂY DỰNG
BÁO CÁO TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “PHÁT TRIỂN
ỨNG DỤNG DỮ LIỆU DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ
PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2022 – 2025, TẦM
NHÌN ĐẾN NĂM 2030” NĂM 2022**

(Kèm theo Công văn số /BCĐ06 ngày /12/2022)

I. KHÁT QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06

Những nhóm nhiệm vụ được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện Đề án 06 của các đơn vị trong năm 2022

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

1.1. UBND các tỉnh

- Tham mưu với tỉnh ủy, Thành ủy ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong triển khai Đề án 06 tại địa phương

- Các văn bản chỉ đạo của các địa phương (*Kết quả thành lập Tổ công tác tại các cấp huyện, xã, thôn; Kết quả của cơ quan Công an với vai trò thường trực: hàng ngày tham mưu, triển khai cho UBND các cấp; Công tác phối hợp với các đơn vị có liên quan (Y tế, Giáo dục, Thương binh xã hội, Tư pháp...)*). Kết quả triển khai trong chỉ đạo, phân công, đôn đốc, giám sát.

1.2. Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, vướng mắc và giải pháp khắc phục

2. Về công tác tuyên truyền thực hiện Đề án

Công tác tuyên truyền về công tác triển khai Đề án 06/CP đối với người dân, cơ quan, doanh nghiệp

- Kết quả:

+ Phối hợp Đài truyền hình Việt Nam trong xây dựng chương trình;

+ Phối hợp với các nhà đài, báo điện tử trong triển khai Đề án 06/CP;

+ Phối hợp Công ty cổ phần marketing Mặt trời vàng (GoldSun) xây dựng thiết kế nội dung tuyên truyền cho Đề án 06/CP;

- Hình thức tuyên truyền và phản ứng của người dân;

- Tồn tại, vướng mắc;

- Nguyên nhân:

+ Khách quan

+ Chủ quan

- Giải pháp:

3. Về hoàn thiện thể chế

- Tiến độ hoàn thiện 04 văn bản pháp luật cần thực hiện ngay theo lộ trình của Đề án 06/CP;

- Kết quả ban hành các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành để hoàn thiện, hướng dẫn các quy trình nghiệp vụ để thực hiện

- Địa phương đánh giá sâu việc chỉ đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức, sở, ngành có liên quan rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú hoặc có yêu cầu xuất trình giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Cư trú 2020.

- Tồn tại, vướng mắc:

- Nguyên nhân:

+ Khách quan

+ Chủ quan

- Giải pháp:

4. Về dịch vụ công

4.1. Việc tổ chức thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu

a) Kết quả triển khai 11 dịch vụ công của Bộ Công an.

+ Số DVC đã hoàn thành ở cấp độ 4;

+ Tình hình thu nhận hồ sơ DVC của từng loại ở địa phương;

+ Hệ thống đường truyền khi công dân thực hiện trên Cổng DVC.

b) Kết quả triển khai 14 dịch vụ công của các Bộ, ngành (*Tập đoàn điện lực, Bộ Tư pháp, Văn phòng chính phủ, Bảo hiểm xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và môi trường, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và xã hội...*).

- Văn bản hướng dẫn thực hiện số hóa dữ liệu của các bộ, ngành;

- Tiến độ đưa các dịch vụ công lên cổng DVC quốc gia và cổng dịch vụ công cư trú;

- Kết quả triển khai dịch vụ công của 63 địa phương:

+ Rà soát, đánh giá hạ tầng đường truyền, máy tính, máy in;... nguồn nhân lực của cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã.

+ Kết quả triển khai dịch vụ công

+ Rà soát số hoá dữ liệu.

- Tình trạng trang thiết bị, máy móc thực hiện DVC và phương án thực hiện lắp đặt máy tính tại các hội trường thôn, tổ dân phố,...;

- Mức độ sử dụng các loại DVC trên địa bàn, phân tích tỉ lệ đối với số dân trên địa bàn;

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến / tiếp nhận trực tiếp

- Tồn tại, vướng mắc
- Nguyên nhân:
 - + Khách quan
 - + Chủ quan
- Giải pháp:

4.3. Việc thực hiện Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 4/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ

- Các bộ, ngành đánh giá kết quả thực hiện các dịch vụ công được giao chủ trì hoặc phối hợp trong 28 dịch vụ công theo Quyết định 422

- Tồn tại, vướng mắc
- Nguyên nhân:
 - + Khách quan
 - + Chủ quan
- Giải pháp:

5. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Các giải pháp của Ngân hàng về triển khai ứng dụng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân để xác thực thông tin khách hàng, chống giả mạo; lựa chọn triển khai thực hiện thí điểm đối với ngân hàng về các sản phẩm, dịch vụ xác thực thông tin khách hàng dựa trên nền tảng của thẻ CCCD gắn chip điện tử cho các ngân hàng;

- Các giải pháp của Y tế về khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT

- Triển khai an sinh xã hội: xác minh thông tin, chi trả trợ cấp qua CSDL quốc gia về dân cư đối với người thuộc diện hỗ trợ theo Nghị quyết 11/NQ-CP;

- Tồn tại, vướng mắc
- Nguyên nhân:
 - + Khách quan
 - + Chủ quan
- Giải pháp:

6. Nhóm phục vụ phát triển công dân số; trong đó, tập trung báo cáo kết quả một số nội dung như sau:

- Cấp thẻ CCCD và thu nhận hồ sơ định danh điện tử cho công dân trên toàn quốc.

- Tồn tại, vướng mắc
- Nguyên nhân:
 - + Khách quan
 - + Chủ quan

- Giải pháp:

7. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư:

(1) Kết quả kết nối, chia sẻ thực hiện theo lộ trình đề ra trong Đề án: theo nhiệm vụ của Đề án (*Các Bộ, ngành có liên quan*).

- Tồn tại, vướng mắc

- Nguyên nhân:

+ Khách quan

+ Chủ quan

- Giải pháp:

(2) Kết quả kết nối chia sẻ với các đơn vị ngoài lộ trình Đề án (*theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Vũ Đức Dam - Phó Thủ tướng Chính phủ*): Bộ Công an phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng báo cáo về:

- Kết nối với các nhà mạng, giải quyết vấn đề sim rác;

- Kết nối với các ban, ngành, đoàn thể;

- Đánh giá an ninh an toàn hệ thống;

- Thống nhất về mặt pháp lý đối với các thông tin được kết nối;

- Tồn tại, vướng mắc;

- Nguyên nhân:

+ Khách quan

+ Chủ quan

- Giải pháp:

(3) Kết quả làm sạch dữ liệu của các đơn vị bộ, ngành;

(4) Kết quả thực hiện chuẩn hóa dữ liệu;

(5) Về mặt hạ tầng, dữ liệu

- Đi thuê hay đặt tại trụ sở

- Dữ liệu tập trung hay phân tán

- Đối với địa phương đánh giá kỹ vấn đề đã tạo lập được dữ liệu dùng chung hay chưa? Hoạt động của Trung tâm IOC

8. Nhóm tiện ích phục vụ chỉ đạo, điều hành (*Bộ Công an chủ trì, xây dựng báo cáo*).

- Kết quả

+ Phân tích thông tin công dân từ CSDLQG và dân cư theo nhóm tuổi lao động, hỗ trợ cơ cấu việc làm cho Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

+ Phân tích cơ cấu độ tuổi cho Bộ Y tế phân luồng mũi tiêm chủng;

+ Phân tích độ tuổi lao động tại các vùng kinh tế trọng điểm của đất nước.

- Tồn tại, vướng mắc.

- Nguyên nhân:
- + Khách quan
- + Chủ quan
- Giải pháp:

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, GIẢI PHÁP

1. Ưu điểm

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguy cơ; giải pháp

(Đánh giá cụ thể nhiệm vụ đã hoàn thành, chưa hoàn thành về tiến độ thời gian theo lộ trình Đề án 06 giao)

3. Bài học kinh nghiệm

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Dự báo tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương;

2. Đánh giá nguy cơ, khó khăn, vướng mắc có thể tác động, ảnh hưởng đến thực hiện Đề án 06;

3. Giải pháp thực hiện.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

